

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày 18/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Quàng Văn Hòa.

2. Ông Tòng Văn Quân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Sóng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:** Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng Vả S (tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Ghia T, sinh năm 1966 và bà Sùng Thị D, sinh năm 1970; có vợ Vàng Thị M, sinh năm 1990 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2020 đến 07/6/2020; Tạm giam từ ngày 07/6/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 4/2020 Giàng Vả S đi đến khu vực suối P thuộc xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp và mua của Vàng Chừ C, trú tại bản H, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên 02 cục Heroine và một túi viên ma túy tổng hợp với giá 8.000.000đ. Mục đích để bán lẻ kiếm lãi. Sau khi mua được mang về nhà, Giàng Vả S đã bán

cho nhiều đối tượng nghiện không biết tên địa chỉ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, Giàng Vả S đang ở nhà thì có hai người đàn ông không biết tên, địa chỉ đến hỏi mua 120.000đ ma túy, sau khi bán cho hai người đó xong S đi sửa máy hàn cho gia đình thì tổ công tác công an huyện Đ vào nhà tuyên truyền vận động S có ma túy mang ra giao nộp, Giàng Vả S đã vào nhà lấy 06 cục nhỏ bột trắng đựng trong hai hộp giấy, 03 viên nén màu hồng và 350.000đ ra giao nộp cho tổ công tác.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 04/6/2020 xác định: số chất bột trắng thu giữ của Giàng Vả S có khối lượng là 5,92g trích 0,29 gam gửi giám định. Số viên nén màu hồng có khối lượng 0,29gam trích 0,1gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 497/GĐ-PC09 ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột trắng gửi giám định thu giữ của Giàng Vả S là Heroine, mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là Methamphetamine. Đây là những chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Đối với Vàng Chừ C, trú tại bản H, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, quá trình đấu tranh đối tượng không nhận đã bán ma túy cho Giàng Vả S, cơ quan điều tra chưa làm rõ được hành vi bán trái phép chất ma túy cho Giàng Vả S nên không đề nghị xử lý. Đối với những người mua ma túy của Giàng Vả S do không có thông tin địa chỉ cụ thể nên chưa điều tra làm rõ được.

Cáo trạng số: 60/CT-VKS-ĐBĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng Vả S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng Vả S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng Vả S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,19 gam Methamphetamine, 5,63 gam Heroine còn lại sau giám định và 02 hộp giấy; Trả lại cho bị cáo số tiền 350.000đ; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Giàng Vả S thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là 5,92gam Heroine và 0,29gam Methamphetamine cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mục đích tàng trữ số ma túy trên là để bán lẻ kiếm lời. Cho nên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Vả S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua ma túy về bán lẻ là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý mua bán hai loại chất ma túy là 5,92gam Heroine và 0,29gam Methamphetamine. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ căn cứ vào hướng dẫn tại Điều 4 và Mục 1 Phụ lục của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự để cộng hai chất ma túy lại là 6,21 gam để truy tố bị cáo Giàng Vả S theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”.*

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bản thân bị cáo sinh ra lớn lên trong gia đình thuần nông, đã được học văn hóa đến lớp 5/12; hiện nay đã có vợ và 06 con nhỏ, không nghiện chất ma túy nhưng do lòng tham, hám lợi từ việc bán trái phép chất ma túy cho nên mới phạm tội như ngày hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi mà mình đã thực hiện.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh bản thân không có tài sản gì và gia đình bị cáo thuộc diện nghèo cần sự hỗ trợ của Nhà nước nên khó có điều

kiện để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

**[4] Về vật chứng vụ án:**

5,63 gam Heroine và 0,19gam Methamphetamine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 02 hộp giấy dùng để cất giấu chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 350.000đ bị cáo khai là tiền bán ma túy mà có tuy nhiên ngoài lời khai nhận của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh là tiền do bị cáo phạm tội cho nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.** Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[6] Về án phí:** Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ( dân tộc Mông), đang cư trú tại xã T, huyện Đ (là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án:** Đối với Vàng Chừ C, trú tại bản Huổi S, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, quá trình đấu tranh đối tượng không nhận đã bán ma túy cho Giàng Vả S, cơ quan điều tra chưa làm rõ được hành vi bán trái phép chất ma túy cho Giàng Vả S nên không đề nghị xử lý. Đối với những người mua ma túy của Giàng Vả S do không có thông tin địa chỉ cụ thể nên chưa điều tra làm rõ được. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;*

*Căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.*

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Giàng Vả S (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”: Xử phạt bị cáo Giàng Vả S 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 04/6/2020).

**2. Về vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 5,63gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine (đã trừ giám định).
- + 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật loại hộp đựng điện thoại nhãn hiệu OPPO A71K, màu trắng đục, kích thước 16cmx8,5cmx4,5cm.
- + 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật loại hộp đựng điện thoại nhãn hiệu Q-mobile, màu trắng đục, kích thước 15,5cmx9cmx6,5cm .
- Trả lại cho bị cáo Giàng Vả S số tiền 350.000đ ( Ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 0 phút ngày 06/10/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

**3. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Vả S.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2020)./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Nga**